

Số: 1639/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá nước sạch sinh hoạt nông thôn đối với các công trình cấp nước sạch sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ;

Căn Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 216/TTr-SNN ngày 28 tháng 12 năm 2024; Báo cáo số 814/BC-SNN ngày 31 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định giá nước sạch sinh hoạt nông thôn được tính đúng, tính đủ đối với các công trình cấp nước sạch sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông quản lý.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trực tiếp sử dụng nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; trường học, bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, phục vụ mục đích công cộng; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cá nhân khác có liên quan.

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quy định giá nước sạch sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông cung cấp bán lẻ như sau:

STT	Nội dung	Giá nước (đồng/m ³)
1	Giá nước tại công trình qua hệ thống xử lý	11.820
2	Giá nước tại công trình không qua hệ thống xử lý	10.672

Mức giá trên đã bao gồm thuế, phí theo quy định của pháp luật, tỷ lệ nước hao hụt đưa vào tính toán tối đa là 15%; là giá nước được tính đúng, tính đủ, chưa xét đến chính sách hỗ trợ giá cho người dân sử dụng dịch vụ và chưa thực hiện trích khấu hao đối với các công trình cấp nước nông thôn tập trung do ngân sách nhà nước đầu tư trong phương án giá do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông xây dựng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông có trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Quyết định này và quy định pháp luật liên quan; quản lý, sử dụng tiền nước thu được từ công trình cấp nước sạch sinh hoạt nông thôn theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành; rà soát thực hiện đầy đủ các quy định về xét nghiệm chất lượng nguồn nước theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan kiểm tra việc thực hiện quyết định quy định giá nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông; Chủ tịch



Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: TC; NN&PTNT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NNTNMT_(LTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên

